

Số: 04/2026/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Trịnh Minh T và anh Phạm Ngọc T1.

Sau khi nghiên cứu: Đơn khởi kiện của anh Trịnh Minh T đề ngày 13/01/20226.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Trịnh Minh T**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Hưng Yên.

- Người bị kiện: Anh **Phạm Ngọc T1**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn L, xã V, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

Ngày 16/11/2021 anh Phạm Ngọc T1 có nhận vay của anh Trịnh Minh T số tiền 20.000.000 đồng hai bên có viết giấy vay tiền và thỏa thuận thời hạn trả. Đến ngày 23/01/2026 anh Phạm Ngọc T1 chưa trả số tiền trên cho anh T. Nay anh T

yêu cầu anh T1 phải có trách nhiệm trả số tiền 20.000.000 đồng và không tính lãi suất.

Giữa anh Phạm Ngọc T1 và anh Trịnh Minh T thỏa thuận trả nợ, cụ thể: Kể từ tháng 01/2026 anh T1 có trách nhiệm trả cho anh T mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi trả hết số nợ trên. Nếu anh T1 không trả số tiền trên thì anh T có quyền yêu cầu Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 5 – Hưng Yên thi hành án.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát khu vực 5, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Huyền